TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 440/2018/HC-PT
Ngày 19 – 10 – 2018
V/v khiếu kiện hành vi hành chính.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Đình Thanh

Các thẩm phán: Bà Đinh Ngọc Thu Hương

Ông Phan Đức Phương

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Trịnh Thị Phương Thảo – Thư ký Toà án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà*:** Ông Nguyễn Minh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính phúc thẩm thụ lý số: 278/2018/TLPT-HC ngày 11 tháng 6 năm 2018 về khiếu kiện hành vi hành chính.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 72/2018/HC-ST ngày 04 tháng 4 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 1102/2018/QĐ-PT ngày 02/8/2018; giữa các đương sự:

- *Người khởi kiện:* Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1955; cư trú tại: Ấp N, xã ĐT, huyện CG, tỉnh Long An; *(có mặt).*

Người đại diện theo ủy quyền của ông H (được ủy quyền theo Giấy ủy quyền ngày 09/10/2017): Ông Nguyễn Mạnh Th, sinh năm 1989; cư trú tại: Tầng 02 số 81, đường CMTT, phường BT, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; *(có mặt).*

- *Người bị kiện*: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện CG, *(vắng mặt).*

Người đại diện theo uỷ quyền của người bị kiện (được ủy quyền theo Văn bản số 2424/UBND-TNMT ngày 24/10/2017): Ông Nguyễn Anh Đ- Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện CG; *(xin vắng mặt).*

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện: Ông Võ Văn Th1 - Phó trưởng phòng Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện CG; *(vắng mặt).*

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông NLQ1, sinh năm 1943; cư trú tại: ấp Nam, xã ĐT, huyện CG, tỉnh Long An; *(xin vắng mặt).*

2. Bà NLQ2, sinh năm 1963; cư trú tại: Ấp N, xã ĐT, huyện CG, tỉnh Long An; *(có mặt).*

3. NLQ3, tỉnh Long An.

Người đại diện theo ủy quyền (theo Giấy ủy quyền ngày 27/3/2018): Ông Bùi Thanh Ph - Phó Giám đốc Ban quản lý dự án; *(vắng mặt).*

- *Người kháng cáo*:

1. Người khởi kiện ông Nguyễn Văn H;

2. Người bị kiện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện CG.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Người khởi kiện là ông Nguyễn Văn H và người đại diện theo ủy quyền của ông H là ông Nguyễn Mạnh Th trình bày:*

Năm 1993, ông Nguyễn Văn H và bà NLQ2 có nhận chuyển nhượng của ông NLQ1 diện tích đất khoảng 300m^2 (10m x 30m) tọa lạc tại rạch CS, ấp Nam, xã ĐT, huyện CG, tỉnh Long An, nhưng đến nay vẫn chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Năm 2011, ông H cất nhà cho con thì Ủy ban nhân dân (UBND) xã ĐT lập biên bản và không cho phép xây dựng vì lý do diện tích đất này là đất công. Sau đó, ông H làm hồ sơ đăng ký kê khai 211m^2 đất, nhưng UBND huyện CG có Văn bản số 520/UBND-TNMT ngày 07/8/2012 chỉ công nhận 70m^2. Ông H khiếu nại, UBND huyện CG ban hành Văn bản số 1862/UBND-TNMT ngày 26/10/2016 trả lời đơn của ông H với nội dung không đồng ý công nhận 211m^2. Đến ngày 29/5/2017, UBND huyện CG ban hành Quyết định 8305/QĐ-UBND về việc thu hồi, hủy bỏ Công văn 1862 ngày 26/10/2016 và Thông báo số 03/TB-UBND ngày 04/01/2017. Ngày 09/6/2017, UBND huyện CG ban hành Thông báo số 1628/TB-UBND với nội dung không thụ lý giải quyết đơn khiếu nại của ông H vì thời hiệu khiếu nại đã hết mà không có lý do chính đáng. Ngày 17/07/2017, UBND huyện CG chỉ đạo UBND xã ĐT tiến hành đo đạc, cắm mốc trên phần diện tích đất mà ông H khiếu nại để xây dựng công trình công ích. Ông H khiếu nại nên ngày 14/8/2017, UBND huyện CG tổ chức họp khẳng định đã giải quyết khiếu nại bằng văn bản số 520/UBND-TNMT, không ban hành quyết định công nhận quyền sử dụng đất cho ông H và không dừng thi công công trình. Do đó, ông H khởi kiện yêu cầu: Buộc UBND

huyện CG ban hành quyết định công nhận quyền sử dụng đất cho ông H và buộc UBND huyện CG phải ban hành quyết định giải quyết khiếu nại cho ông H đúng theo quy định pháp luật.

- *Người bị kiện là Ủy ban nhân dân huyện CG trình bày:*

Vào khoảng năm 1976, UBND huyện CG có lấy đất của gia đình ông NLQ1 để đắp đập CS. Sau khi lấy đất thì còn lại trũng sâu nên năm 1992, ông NLQ1 có xin đắp nền nhà vào ngày 30/12/1992. Đến năm 1993, ông NLQ1 bán gò đất trên cho ông Nguyễn Văn H. Ông H không sử dụng đến năm 2011, ông H định cất nhà thì UBND xã ĐT không cho cất nhà vì là đất công. Qua kiểm tra, diện tích gò khoảng 211m^2, ông H làm đơn xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng 211m^2. Ngày 07/8/2012, UBND huyện CG ban hành Công văn số 520/UBND-TNMT về việc trả lời đơn của ông H với nội dung công nhận quyền sử dụng đất cho ông H 70m^2, phần còn lại là đất rạch do Nhà nước quản lý. Đến ngày 10/11/2015 ông H có đơn khiếu nại và ngày 26/10/2016 UBND huyện có Công văn số 1862/UBND-TNMT về việc trả lời đơn của ông H. Ngày 09/11/2016, ông H có đơn khiếu nại Công văn số 1862/UBND-TNMT ngày 26/10/2016. Ngày 29/5/2017, UBND huyện CG ban hành Quyết định 8305/QĐ-UBND về việc thu hồi hủy bỏ Công văn 1862/UBND-TNMT ngày 26/10/2016 và Thông báo số 03/TB-UBND ngày 04/01/2017. Ngày 09/6/2017, UBND huyện CG ban hành Thông báo số 1628/TB-UBND với nội dung không thụ lý giải quyết khiếu nại vì thời hiệu khiếu nại đã hết mà không có lý do chính đáng. Do đó, UBND huyện CG xác định việc không ban hành quyết định công nhận quyền sử dụng đất cho ông H và ban hành quyết định giải quyết khiếu nại cho ông H là đúng pháp luật.

- *Người có quyền và nghĩa vụ liên quan ông NLQ1 trình bày*:

Phần đất ông Nguyễn Văn H đang khiếu nại có nguồn gốc của gia đình ông NLQ1. Năm 1977, Nhà nước có lấy ruộng của ông NLQ1 để đắp đập CS. Năm 1992, ông NLQ1 có làm đơn xin Nhà nước cho đắp lại nền để cất nhà, sau đó ông NLQ1 bán lại toàn bộ diện tích đất trên cho ông Nguyễn Văn H với giá 8 triệu đồng, viết giấy tay. Ông NLQ1 khẳng định khi đắp nền nhà 10m x 30m có xin phép và được UBND xã ĐT chứng nhận vào ngày 30/12/1992. Nay ông H khởi kiện hành vi hành chính của UBND huyện CG thì ông NLQ1 không có ý kiến và đề nghị giải quyết vắng mặt ông NLQ1.

- *Người có quyền và nghĩa vụ liên quan là NLQ3 trình bày:*

Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng được UNBD huyện CG giao xây dựng công trình nhà điều hành và trạm bơm tăng áp thuộc Công trình tăng áp cấp nước xã ĐT. Ban quản lý dự án đã được bàn giao cột mốc, cắm ranh giới và đã tiến hành xây dựng trên phần đất diện tích 151m^2 mà ông Nguyễn Văn H xin

kê khai và khiếu nại. Nay ông Nguyễn Văn H khởi kiện, Ban quản lý dự án và đầu tư xây dựng huyện CG không có ý kiến và đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số: 72/2018/HC-ST ngày 04/4/2018, Tòa án nhân dân tỉnh Long An đã quyết định:

Căn cứ Điều 30, Điều 32 và Điều 193 Luật Tố tụng hành chính; Điều 166, Điều 95, Điều 29 Luật Đất đai 2013, Điều 30 và Điều 31 Luật Khiếu nại; Điều 32 Nghị quyết của Quốc hội về án phí, lệ phí của Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn H về việc yêu cầu hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai của Ủy ban nhân dân huyện CG.

Hành vi của UBND huyện CG không ban hành quyết định công nhận quyền sử dụng đất và không ban hành quyết định giải quyết khiếu nại đối với ông Nguyễn Văn H là trái quy định pháp luật.

Buộc UBND huyện CG phải ban hành quyết định công nhận quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Văn H theo đúng quy định của Luật Đất đai. Buộc UBND huyện CG phải ban hành quyết định giải quyết khiếu nại cho ông Nguyễn Văn H theo đúng quy định của Luật Khiếu nại.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về chi phí thẩm định và xem xét tại chỗ; tuyên về án phí hành chính sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 19/4/2018, người khởi kiện là ông Nguyễn Văn H có đơn kháng cáo một phần bản án hành chính sơ thẩm với lý do: Yêu cầu khởi kiện của ông H là buộc UBND huyện CG phải ban hành quyết định công nhận quyền sử dụng đất cho ông đối với 221 m^2 đất tọa lạc tại ấp Nam, xã ĐT, huyện CG, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm chỉ tuyên buộc UBND huyện CG phải ban hành quyết định công nhận quyền sử dụng đất cho ông theo quy định pháp luật về đất đai là chưa đúng với yêu cầu khởi kiện của ông, chưa xem xét một cách khách quan, toàn diện nội dung của vụ án làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông.

Ngày 23/4/2018, Chủ tịch UBND huyện CG có đơn kháng cáo toàn bộ bản án hành chính sơ thẩm với lý do: Việc UBND huyện CG ban hành Công văn số 520/UBND-TNMT về việc trả lời đơn của ông Nguyễn Văn H là đúng theo quy định của pháp luật; đề nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm, bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn H.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người khởi kiện ông Nguyễn Văn H vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo; người đại diện theo ủy quyền của Chủ tịch UBND huyện CG xin vắng mặt.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm: Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo quy định của Luật Tố tụng hành chính; các đương sự tham gia tố tụng chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Luật Tố tụng hành chính.

Về kháng cáo của người khởi kiện ông Nguyễn Văn H và người bị kiện Chủ tịch UBND huyện CG:

Ông Nguyễn Văn H có đơn xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất diện tích 211m^2 cặp rạch CS, tọa lạc ấp Nam xã ĐT, huyện CG, tỉnh Long An. UBND huyện CG ban hành Công văn số 520/UBND-TNMT ngày 07/8/2012 trả lời ông H chỉ được công nhận quyền sử dụng diện tích đất 70m^2 trên tổng số 211m^2 đất mà ông H đã kê khai. Ông H không đồng ý và đã có khiếu nại. Tuy nhiên, UBND huyện CG giải quyết đơn khiếu nại của ông Nguyễn Văn H nhiều lần, liên tục bằng công văn là không đúng theo quy định của Luật Khiếu nại và Luật Đất đai. Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định hành vi của UBND huyện CG không ban hành quyết định công nhận quyền sử dụng đất và không ban hành quyết định giải quyết khiếu nại đối với ông H là trái quy định pháp luật; buộc UBND huyện CG phải ban hành quyết định công nhận quyền sử dụng đất cho ông H theo đúng quy định của Luật Đất đai và buộc UBND huyện CG phải ban hành quyết định giải quyết khiếu nại cho ông H theo đúng quy định của Luật Khiếu nại, là có căn cứ. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm bác kháng cáo của người khởi kiện ông Nguyễn Văn H và bác kháng cáo của người bị kiện Chủ tịch UBND huyện CG; giữ nguyên bản án sơ thẩm số 72/2018/HC-ST ngày 04/4/2018, Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Đơn kháng cáo của ông Nguyễn Văn H và Đơn kháng cáo của Chủ tịch UBND huyện CG nộp trong thời hạn và đúng thủ tục theo quy định của Luật Tố tụng hành chính nên hợp lệ.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, người kháng cáo là Chủ tịch UBND huyện CG, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là ông NLQ1 và NLQ3 vắng mặt. Trong đó, người kháng cáo Chủ tịch UBND huyện CG và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông NLQ1 có đơn xin vắng mặt, còn NLQ3 vắng mặt không có lý do. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự này theo quy định tại điểm b khoản 2 và khoản 4 Điều 225 của Luật Tố tụng hành chính:

[3] *Về tố tụng:* Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định đúng đối tượng khởi kiện vụ án hành chính, thụ lý và giải quyết vụ án đúng thẩm quyền, thủ tục theo quy định của Luật Tố tụng hành chính.

[4] *Về nội dung:*

[4.1] Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng năm 1976, Nhà nước có lấy đất để đắp đập CS, trong đó có lấy trên diện tích đất do ông NLQ1 quản lý, sử dụng cặp rạch CS, thuộc ấp Nam, xã ĐT, huyện CG, tỉnh Long An. Sau khi Nhà nước lấy đất để đắp đập CS thì đất trũng, nên ông NLQ1 có xin UBND xã ĐT cho đắp nền cất nhà ở trên diện tích 10m x 30m và được UBND xã ĐT chấp thuận theo đơn ngày 30/12/1992. Sau khi đắp nền nhà xong, ông NLQ1 bán lại toàn bộ diện tích này cho ông Nguyễn Văn H. Đến năm 2011, ông H có đơn xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất với diện tích là 211m^2. UBND huyện CG ban hành Công văn số 520/UBND-TNMT ngày 07/8/2012 trả lời ông H chỉ được công nhận 70m^2 trên tổng số 211m^2 đất mà ông H đã kê khai. Ngày 10/11/2015, ông H tiếp tục nộp hồ sơ khiếu nại xin công nhận quyền sử dụng đất đối với diện tích đất 151m^2 còn lại trong tổng số 211m^2 đất nêu trên. Đến ngày 26/10/2016, UBND huyện có Công văn số 1862/UBND-TNMT về việc trả lời đơn xin trả lại đất của ông H. Ngày 09/11/2016, ông H tiếp tục có đơn khiếu nại và UBND huyện CG đã có Thông báo số 03/TB-UBND ngày 04/01/2017 gửi cho ông Nguyễn Văn H thông báo về việc đơn khiếu nại Công văn 1862/UBND-TNMT của ông H đã được thụ lý giải quyết kể từ ngày 04/01/2017. Ngày 29/5/2017, UBND huyện CG ban hành Quyết định 8305/QĐ-UBND về việc thu hồi, hủy bỏ Công văn 1862/UBND-TNMT ngày 26/10/2016 và Thông báo số 03/TB-UBND ngày 04/01/2017. Như vậy, việc khiếu nại của ông H được UBND huyện CG giải quyết kéo dài từ năm 2012 cho đến năm 2017 vẫn chưa được giải quyết xong. Tuy nhiên, đến ngày 09/6/2017, UBND huyện CG lại ban hành Thông báo số 1628/TB-UBND với nội dung không thụ lý giải quyết khiếu nại của ông H vì thời hiệu khiếu nại đã hết là không phù hợp với thực tế khách quan của vụ việc, không đúng quy định pháp luật.

[4.2] Xét việc ông Nguyễn Văn H có đơn xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với diện tích 211m^2 từ năm 2011 là đã thực hiện quyền của người sử dụng đất theo đúng quy định của Điều 105 Luật Đất đai 1993. UBND huyện ban hành Công văn số 520/UBND-TNMT ngày 07/8/2012 trả lời ông H chỉ được xem xét công nhận 70m^2 trên tổng số 211m^2 đất mà ông H kê khai. Thế nhưng, việc UBND huyện CG không ban hành quyết định công nhận quyền sử dụng đất 70m^2 trên tổng số 211m^2 đất cho ông H là không thực hiện đúng trình tự tại Điều 123 Luật Đất đai năm 1993. Mặt khác, Công văn số 520/UBND-TNMT ngày 07/8/2012 của UBND huyện CG không phải là một trong các loại giấy tờ để được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định tại Điều 50 Luật Đất đai 1993.

[4.3] Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định hành vi của UBND huyện CG không ban hành quyết định công nhận quyền sử dụng đất là trái quy định

pháp luật, buộc UBND huyện CG phải ban hành quyết định công nhận quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Văn H là có căn cứ, đúng quy định của Luật Đất đai.

[4.4] Đối với diện tích đất 151m^2 còn lại trong tổng số 211m^2 đất mà ông Nguyễn Văn H có đơn xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:

[4.4a] Ngày 30/9/2015, ông Nguyễn Văn H có đơn xin thanh lý phần đất 151m^2 còn lại trong tổng số 211m^2 đất, gửi UBND xã ĐT, là phù hợp với nội dung của Công văn số 520/UBND-TNMT ngày 07/8/2012 của UBND huyện CG: Công nhận quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Văn H 70m^2, phần còn lại là đất rạch thuộc Nhà nước quản lý, trường hợp UBND xã ĐT không có nhu cầu sử dụng thì đề nghị thanh lý theo quy định.

[4.4b] Ngày 22/10/2015, UBND xã ĐT có công văn số 38/UBND-DC nội dung phúc đáp đơn xin thanh lý đất của ông H với nội dung không đồng ý thanh lý với lý do: Ủy ban nhân dân xã có nhu cầu sử dụng đất trên để xây dựng nhà văn hóa ấp Nam.

[4.4c] Ngày 10/11/2015, ông H tiếp tục nộp hồ sơ khiếu nại xin công nhận quyền sử dụng đất đập CS, nhưng UBND huyện CG không ban hành quyết định giải quyết khiếu nại mà trả lời đơn của ông H bằng Công văn 1862/UBND-TNMT ngày 26/10/2016 là không đúng hình thức và trình tự theo quy định tại Điều 29, Điều 30 và Điều 31 Luật khiếu nại. Vì vậy, khi ông H khiếu nại thì UBND huyện CG đã ban hành Quyết định 8305/QĐ-UBND ngày 29/5/2017 thu hồi, hủy bỏ Công văn 1862/UBND-TNMT ngày 26/10/2016 là phù hợp. Tuy nhiên sau đó, UBND huyện CG lại thực hiện việc tổ chức làm việc với vợ chồng ông H về khiếu nại của ông H mà không ban hành quyết định giải quyết khiếu nại cho ông H là không đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 31 Luật Khiếu nại năm 2011: *"Người giải quyết khiếu nại lần đầu phải ra quyết định giải quyết khiếu nại"*.

[4.4d] Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định hành vi của UBND huyện CG không ban hành quyết định giải quyết khiếu nại đối với ông Nguyễn Văn H là trái quy định pháp luật và buộc UBND huyện CG phải ban hành quyết định giải quyết khiếu nại cho ông Nguyễn Văn H theo đúng quy định của Luật Khiếu nại, là có căn cứ.

[5] Chính vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm thống nhất với ý kiến quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Văn H và không chấp nhận kháng cáo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện CG; giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm.

[6] Người khởi kiện là ông Nguyễn Văn H là người bị kiện là Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện CG phải chịu án phí hành chính phúc thẩm theo quy

định của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 của Luật Tố tụng hành chính.

- Không chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện là ông Nguyễn Văn H và không chấp nhận kháng cáo của người bị kiện là Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện CG; giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 72/2018/HC-ST ngày 04/4/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An:

Căn cứ Điều 30, Điều 32 và Điều 193 Luật Tố tụng hành chính; Điều 166, Điều 95, Điều 29 Luật Đất đai 2013, Điều 30 và Điều 31 Luật Khiếu nại; Điều 32 Nghị quyết của Quốc hội về án phí, lệ phí của Tòa án.

Tuyên xử:

+ Chấp chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn H về việc yêu cầu hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai của Ủy ban nhân dân huyện CG.

Hành vi của Ủy ban nhân dân huyện CG không ban hành quyết định công nhận quyền sử dụng đất và không ban hành quyết định giải quyết khiếu nại đối với ông Nguyễn Văn H là trái quy định pháp luật.

Buộc Ủy ban nhân dân huyện CG phải ban hành quyết định công nhận quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Văn H theo đúng quy định của Luật Đất đai.

Buộc Ủy ban nhân dân huyện CG phải ban hành quyết định giải quyết khiếu nại cho ông Nguyễn Văn H theo đúng quy định của Luật Khiếu nại.

+ Về chi phí thẩm định, xem xét tại chỗ: Buộc Ủy ban nhân dân huyện CG phải hoàn trả cho ông Nguyễn Văn H số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm ngàn đồng) chi phí thẩm định, xem xét tại chổ.

+ Về án phí hành chính sơ thẩm:

Ông Nguyễn Văn H không phải nộp; hoàn trả cho ông H số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí phí hành chính sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu số 0009864 ngày 02/10/2017 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Long An.

Ủy ban nhân dân huyện CG phải nộp 300.000 đồng.

- Án phí hành chính phúc thẩm:

+ Ông Nguyễn Văn H phải nộp 300.000 đồng; nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí hành chính phúc thẩm do ông H đã nộp theo Biên lai thu số 0001319 ngày 24/4/2018 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Long An; ông H đã nộp đủ án phí hành chính phúc thẩm.

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện CG phải nộp 300.000 đồng; nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí hành chính phúc thẩm đã nộp theo Biên lai thu số 0001352 ngày 11/5/2018 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Long An; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện CG đã nộp đủ án phí hành chính phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án là ngày 19 tháng 10 năm 2018./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại thành phố Hồ Chí Minh;
- TAND Tp HCM;
- VKSND Tp HCM;
- Cục THADS Tp HCM;
- Các đương sự (4);
- Lưu: VP (3), HS (2), 14b. (ÁN TPT)

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Đình Thanh